

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGDDT-TC

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2026

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH
NGUYÊN TẮC, TIÊU CHÍ VÀ ĐỊNH MỨC PHÂN BỐ VỐN NGÂN SÁCH
NHÀ NƯỚC VÀ TỶ LỆ VỐN ĐỐI ỨNG CỦA NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA HIỆN ĐẠI HÓA,
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIAI ĐOẠN 2026-
2035, GIAI ĐOẠN I: TỪ NĂM 2026 ĐẾN NĂM 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
QUẢNG NGÃI**

Đối với văn bản ban hành mới

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (Quyết định số 36/2026/QĐ- TTg ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)	DỰ THẢO VĂN BẢN (Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi kèm theo Điều 1 Dự thảo Nghị quyết)	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Quyết định này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương, cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình).	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Chương trình). 2. Đối tượng áp dụng a) Các sở, ban, ngành tỉnh;	- Quy định rõ phạm vi điều chỉnh và nhóm đối tượng chịu tác động, bảo đảm văn bản áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh. - Nội dung cụ thể hóa thẩm quyền được pháp luật giao cho HĐND cấp tỉnh, tạo cơ sở pháp lý thống nhất về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình.

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (Quyết định số 36/2026/QĐ- TTg ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)	DỰ THẢO VĂN BẢN (Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi kèm theo Điều 1 Dự thảo Nghị quyết)	THUYẾT MINH
Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Bộ, cơ quan ngang bộ, các cơ quan khác ở trung ương (sau đây gọi tắt là bộ, cơ quan trung ương); các tỉnh, thành phố (sau đây gọi tắt là địa phương) và các đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình. 2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập, phê duyệt, tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của Chương trình.	Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (sau đây gọi tắt là cấp xã) và các đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình. b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến việc lập, thẩm định, phê duyệt, giao, thực hiện, theo dõi, kiểm tra và đánh giá kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm và dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của Chương trình.	- Không quy định thủ tục hành chính mới; không phát sinh phân quyền, phân cấp tiếp cho cơ quan cấp dưới tại Điều này.
Điều 3. Nguyên tắc phân bổ ngân sách trung ương Có 8 khoản quy định cụ thể nguyên tắc phân bổ ngân sách trung ương	Điều 2. Nguyên tắc phân bổ vốn Có 10 khoản quy định nguyên tắc phân bổ vốn, trong đó có bổ sung Khoản 3 “Dành tối đa không quá 20% tổng các nguồn vốn đầu tư cho giáo dục mầm non, phổ thông công lập thực hiện Chương trình để	Quy định nguyên tắc phân bổ vốn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đồng thời, để có cơ sở phân bổ nguồn kinh phí cho các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (Quyết định số 36/2026/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)	DỰ THẢO VĂN BẢN (Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi kèm theo Điều 1 Dự thảo Nghị quyết)	THUYẾT MINH
	đầu tư cho các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.”	thì phân bổ riêng 20% vốn, phần còn lại phân bổ về cấp xã theo tiêu chí quy định tại Dự thảo Nghị quyết.
Điều 4. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn đầu tư công ngân sách trung ương cho giáo dục mầm non, phổ thông công lập 1. Tiêu chí, hệ số điểm phân bổ vốn đầu tư công ngân sách trung ương cho địa phương theo nguyên tắc quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3 Quyết định này. 2. Phương pháp xác định mức vốn phân bổ cho từng địa phương 3. Căn cứ xác định số liệu	Điều 3. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn đầu tư công ngân sách trung ương cho giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc phạm vi quản lý của cấp xã thực hiện Chương trình 1. Tiêu chí, hệ số điểm phân bổ vốn đầu tư công ngân sách trung ương cho cấp xã thực hiện Chương trình. 2. Phương pháp xác định mức vốn phân bổ cho từng cấp xã 3. Căn cứ xác định số liệu	Quy định cụ thể tiêu chí, hệ số phân bổ vốn đầu tư công ngân sách trung ương cho giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc phạm vi quản lý của cấp xã thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cơ bản bám theo tiêu chí của Trung ương, tuy nhiên, tại tiêu chí “<i>Khả năng tự cân đối ngân sách của cấp xã. Hệ số phân bổ theo khả năng cân đối ngân sách (Mj)</i>”, dự thảo xây dựng “<i>Cấp xã có tỷ lệ số bổ sung cân đối so với tổng chi cân đối ngân sách cấp xã từ 60% đến dưới 80%: hệ số $M_j = 1,2$</i>”, trong khi Quyết định số 36/2026/QĐ-TTg quy

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (Quyết định số 36/2026/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)	DỰ THẢO VĂN BẢN (Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi kèm theo Điều 1 Dự thảo Nghị quyết)	THUYẾT MINH
		định “Các địa phương có tỷ lệ số bổ sung cân đối so với tổng chi cân đối ngân sách địa phương từ 60% đến dưới 80%: hệ số $M_j = 1,1;$”, lý do điều chỉnh: để đảm bảo hài hòa, công bằng số lượng các xã thụ hưởng và mức thụ hưởng giữa các nhóm trên địa bàn tỉnh.
Điều 5. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn đầu tư công ngân sách trung ương cho các trường cao đẳng công lập. Điều 6. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn đầu tư công ngân sách trung ương cho cơ sở giáo dục đại học công lập	Không nêu trong Dự thảo	Nội dung này Dự thảo không đề cập vì ngân sách trung ương phân bổ theo từng trường cụ thể.
Điều 7. Tiêu chí và phương pháp phân bổ kinh phí thường xuyên ngân sách trung ương cho các địa phương 1. Tiêu chí, hệ số phân bổ kinh phí thường	Điều 4. Tiêu chí và phương pháp phân bổ kinh phí thường xuyên ngân sách trung ương cho cấp xã 1. Tiêu chí, hệ số phân bổ kinh phí thường xuyên ngân sách trung ương cho từng	Cụ thể hóa tiêu chí và phương pháp phân bổ kinh phí thường xuyên ngân sách trung ương cho cấp xã trên địa bàn tỉnh

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (Quyết định số 36/2026/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)	DỰ THẢO VĂN BẢN (Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi kèm theo Điều 1 Dự thảo Nghị quyết)	THUYẾT MINH
xuân ngân sách trung ương cho từng địa phương để thực hiện Chương trình 2. Phương pháp xác định kinh phí thường xuyên phân bổ cho từng địa phương 3. Căn cứ xác định số liệu	cấp xã để thực hiện Chương trình 2. Phương pháp xác định kinh phí thường xuyên phân bổ cho từng cấp xã. 3. Căn cứ xác định số liệu	
Điều 8. Tiêu chí phân bổ ngân sách trung ương cho các bộ, cơ quan trung ương	Điều 5. Tiêu chí phân bổ ngân sách trung ương cho các sở, ban, ngành	Cụ thể hóa tiêu chí phân bổ ngân sách trung ương cho các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh
Điều 9. Định mức phân bổ ngân sách trung ương	Điều 6. Định mức phân bổ ngân sách trung ương tại tỉnh Quảng Ngãi	Cụ thể hóa định mức phân bổ ngân sách trung ương tại tỉnh Quảng Ngãi
Chương III: Tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương và đối ứng của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng tại Điều 10, Điều 11, Điều 12	Điều 7. Nguyên tắc bố trí và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương (gồm ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã) Không nêu trong Dự thảo tỷ lệ vốn đối ứng của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng	Nội dung tỷ lệ vốn đối ứng của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng Dự thảo không đề cập vì các cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng bố trí vốn đối ứng từ nguồn thu hợp pháp theo quy định và tùy theo điều kiện của từng cơ sở giáo dục để thực

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (Quyết định số 36/2026/QĐ- TTg ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)	DỰ THẢO VĂN BẢN (Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi kèm theo Điều 1 Dự thảo Nghị quyết)	THUYẾT MINH
		hiện mục tiêu, nhiệm vụ, dự án được giao
Điều 13. Tổ chức thực hiện	Điều 8. Tổ chức thực hiện, kiểm tra và xử lý số liệu	Cụ thể hóa việc tổ chức thực hiện Chương trình tại tỉnh Quảng Ngãi

Trên đây là bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị quyết Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Sở Giáo dục và Đào tạo kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, TC(ltt).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Thái